

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 89/QĐ-TA

Sông Mã, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán: Bà Hà Thị Điệp*

2. *Thư ký phiên họp: Ông Bùi Quang Hùng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.*

Ngày 23 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 89/QĐ – TA ngày 22 tháng 5 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Lò T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/4/1991; Số định danh cá nhân 014091009510

Nơi cư trú: Bản P, xã NT, huyện S, tỉnh Sơn La;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; chức vụ đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Lò Văn Kh và bà Quàng Thị X; Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (chấp hành xong ngày 04/01/2022). Có mặt tại phiên họp.

* Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Công an xã NT thuộc Công an tỉnh Sơn La: Thiếu tá Đỗ Anh Tuấn –Trưởng công an xã. Có mặt tại phiên họp.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên, có mặt tại phiên họp.

* Những người tham gia khác: Ông Lường Văn Nam – Công an NT thuộc Công an tỉnh Sơn La. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ nhận thấy: Lò T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2009, đã từng được đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng sau khi

trở về địa phương lại tiếp tục tái nghiện và được đưa đi xác định tình trạng nghiện. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 18/4/2025 của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La xác định Lò T nghiện ma túy nhóm Opisats +Amphetamine cùng ngày UBND xã NT, Công an xã NT đã tiến hành Thông báo và giao kết quả xác định tình trạng nghiện và yêu cầu Tiệp đăng ký cai nghiện tự nguyện. Sau khi hết thời hạn đăng ký cai nghiện tự nguyện Lò T không đăng ký do vậy Công an xã NT đã lập biên bản vi phạm về hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện đối với Lò T. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Lò T UBND xã NT đã ra Thông báo số 07/TB-CAX ngày 22/4/2025 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giao Thông báo cho Lò T.

Trong thời gian lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Lò T tự ý bỏ đi khỏi địa phương, Công an xã đã triệu tập Tiệp đến để làm việc nhưng cả gia đình Lò T không biết Tiệp đã đi đâu, làm gì từ ngày 23/4/2025. Cho đến ngày 20/5/2025 Tiệp mới trở về địa phương và Công an xã NT tiến hành các thủ tục để đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lò T.

Xét hành vi của Lò T đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Trưởng Công an xã NT thuộc Công an tỉnh Sơn La lập hồ sơ đề nghị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò T. Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị giữ nguyên đề nghị đưa Tiệp vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp người bị đề nghị trình bày: Bản thân đã bắt đầu sử dụng tái phép chất ma túy từ năm 2009, sau cai nghiện bắt buộc trở về địa phương Tiệp tiếp tục sử dụng ma túy cho đến nay, khi nhận được Thông báo xác định tình trạng nghiện và trong thời hạn đăng ký cai nghiện tự nguyện Tiệp bỏ về nhà bố mẹ vợ sinh sống mà không thông báo cho chính quyền địa phương biết. Công an xã NT lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc Tiệp nhất trí.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thẩm phán, Thư ký và Cơ quan đề nghị giải quyết theo đúng trình tự tố tụng được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 109/2021/NĐ – CP ngày 08/12/2021 và Nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp lại tổ chức bộ máy nhà nước.

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ do Công an xã NT thuộc Công an tỉnh Sơn La lập, trên cơ sở xem xét toàn diện hồ sơ, ý kiến của người bị đề nghị, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Người bị đề nghị Lò T là đối tượng nghiện ma túy trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định, có hiểu biết pháp luật Sau khi được Thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng Tiện không thực hiện đăng ký, Lò T cũng thừa nhận việc nghiện chất ma túy và đề nghị được cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, hành vi của Lò T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, việc đưa đối tượng vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: Lò T có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính “ vi phạm hành chính nhiều lần”.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên họp người bị đề nghị thừa nhận bản thân nghiện chất ma túy, không thể tự cai nghiện được xin áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Do vậy, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính là “ Người bị đề nghị tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi”.

Xét thời hiệu áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lò T còn thời hiệu; Trình tự lập hồ sơ do cơ quan đề nghị lập đã đúng theo quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 109/2021/NĐ – CP ngày 08/12/2021 và Nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào Điều 3, khoản 2 Điều 5; khoản 2, khoản 7 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95; Điều 96; Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào các Điều 21; 23; 24; 25; 27; 30; 31; 32 Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào Điều 27; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 41; khoản 2 Điều 43; Điều 54 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao.

Chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã NT thuộc Công an tỉnh Sơn La đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Lò T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã NT thuộc Công an tỉnh Sơn La có trách nhiệm tổ chức thi hành đưa người phải chấp hành quyết định Lò T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La.

Trường hợp người nghiện ma túy không chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Công an xã NT quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế cần thiết theo quy định của pháp luật để đưa người phải chấp hành đến cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
- Công an xã NT;
- UBND xã NT, huyện Sông Mã;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La;
- Đối tượng áp dụng quyết định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hà Thị Diệp